| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 231/2023/HS-ST
Ngày 28/11/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* Bà Chu Thị Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Việt Phương;

2. Ông Nguyễn Thế Hưng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mai Thị Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Duy Long – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 221/2023/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo: **Bùi Thanh H**, sinh ngày 27/01/1998; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường V, tổ 18, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Bùi Như Q và bà Nguyễn Thị N; vợ: Mai Thị Mỹ H1; có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 18/9/2023 đến ngày 24/9/2023 chuyển tạm giam đến nay.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Đường L, tổ 11, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Phạm Ngọc B, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn S, xã C, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

*(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt anh K, anh B).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/9/2023, Bùi Thanh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng, biển kiểm soát 17B7- 496.18 ra khu vực cầu C thuộc phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình gặp và mua của một người nam giới không biết tên, tuổi địa chỉ được 01 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau đó H điều khiển xe mô tô ra khu vực gần nhà nghỉ K thuộc phường D, thành phố T, tỉnh Thái Bình tìm khách mua ma túy để bán thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm về ma túy Bộ tư lệnh Cảnh sát biển và Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình tuần tra phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Tuấn K và anh Phạm Ngọc B, H đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt, có mép cài viền màu xanh, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt và khai nhận là ma túy đá H tàng trữ mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán. Tổ công tác quản lý 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen đã cũ. Kiểm tra chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển kiểm soát 17B7-496.18 không phát hiện thu giữ gì.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Thanh H phát hiện, thu giữ trong tủ quần áo tại phòng ngủ tầng 1 có 20 vỏ túi nilon trong suốt.

Bản kết luận giám định số 1420/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu vật trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1640 gam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 228/CT – VKSTPTB ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Bùi Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023. Phạt bị cáo 05 đến 07 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định và 20 vỏ túi nilon. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen đã cũ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa và không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản khám xét; Bản kết luận giám định số 1420/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, lời khai của những người chứng kiến và các tài liêu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

**Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận**: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 18/9/2023, tại khu vực gần nhà nghỉ K thuộc phường D, thành phố T, tỉnh Thái Bình, Bùi Thanh H có hành vi tàng trữ trái phép 0,1640 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm về ma túy Bộ tư lệnh Cảnh sát biển và Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình tuần tra phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Bùi Thanh H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:*

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, gây hoang mang, lo ngại cho quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm minh với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5.2] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo 05 triệu đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, 20 vỏ túi nilon giá trị không lớn, cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[7.3] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng, biển kiểm soát 17B7-496.18 quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Hoàng Văn H2,

sinh năm 2000, trú tại thôn N xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Anh H2 cho H mượn xe, H sử dụng xe đi mua ma túy anh H2 không biết nên cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh H2. Anh H2 đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì khác.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo khai mua một người nam giới không biết tên, địa chỉ tại khu vực cầu C thuộc phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình, nên cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1. Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

**2.Về hình phạt**: Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

**3. Về xử lý vật chứng**:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,1391 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định, niêm phong trong phong bì số 1420/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 20 vỏ túi nilon.

3.2. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ.

*(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 13/11/2023).*

**4. Về án phí**: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành*

*án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**5. Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2023)./.

***Nơi nhận:***
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh TB;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;
- Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(đã ký)***

**Chu Thị Tuyết**